

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐẮK SONG  
TỈNH ĐẮK NÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 66/2023/HNGĐ-ST  
Ngày 30-11-2023  
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG, TỈNH ĐẮK NÔNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Phạm Văn Quân.

**Các Hội thẩm nhân dân:** Bà Đỗ Thị Hà và bà Hoàng Thị Tám;

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Lâm Oanh – Thư ký Toà án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa:** Ông Thái Lê Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2023, tại Toà án nhân dân huyện Đắk Song xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 167/2023/TLST- HNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2023 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 11 năm 2023, giữa các đương sự:

**Nguyên đơn:** Chị Hoàng Thị H; Địa chỉ: Thôn Đ K, xã Đ R, huyện Đ S, tỉnh Đắk Nông – Có đơn xin xét xử vắng mặt;

**Bị đơn:** Anh Nguyễn Ngọc L; Địa chỉ: Thôn B, xã Đ R, huyện Đ S, tỉnh Đắk Nông – Có đơn xin xét xử vắng mặt;

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Tại đơn khởi kiện, các bản tự khai, nguyên đơn chị Hoàng Thị H trình bày: Chị Hoàng Thị H và anh Nguyễn Ngọc L đến chung sống với nhau từ năm 2017, khi đến chung sống với nhau chúng tôi hoàn toàn tự nguyện, không ai ép buộc chúng tôi và đến ngày 22/8/2017 thì chúng tôi đã đăng ký kết hôn tại xã Đ R, huyện Đ S, tỉnh Đắk Nông;

Trong khoảng thời gian chung sống với nhau thì tình cảm vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn; cãi vã nhau thường xuyên; bất đồng quan điểm sống, chủ yếu đến thu nhập gia đình và đất đai. Đến năm 2022 thì chúng tôi không còn chung sống với nhau. Hiện nay, tôi thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn trầm trọng và đã ly thân nên tôi đã làm đơn xin ly hôn với ông Nguyễn Ngọc L.

Về con chung: có 01 con chung là cháu Nguyễn Thành Đ, sinh ngày 26/11/2018. Hiện cháu Đ đang ở cùng anh L và anh L có nguyện vọng nuôi con nên tôi đề nghị Tòa án giao cháu Đ cho anh L là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu đến tuổi trưởng thành ( đủ 18 tuổi);

Về cấp dưỡng nuôi con: Tự thỏa thuận không yêu cầu

Tài sản chung và nợ chung: Không có

Về án phí ly hôn sơ thẩm: tôi xin chịu theo quy định;

\* Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập hợp lệ anh Nguyễn Ngọc L không đến Tòa án để giải quyết vụ án nhưng anh L đã ký các văn bản tổng đạt và có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt với nội dung: Anh Nguyễn Ngọc L đồng ý với nội dung đơn khởi kiện xin ly hôn từ chị Hoàng Thị H và về con chung: cháu Nguyễn Thành Đ, sinh ngày 26/11/2018 nếu Tòa án giải quyết cho ly hôn thì anh L xin nuôi cháu đến khi cháu trưởng thành ( đủ 18 tuổi)

\* *Kết quả thu thập chứng cứ:* Tại biên bản xác minh của Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, được đại diện chính quyền địa phương cung cấp cho biết, trong quá trình chung sống tại địa phương, chị H và anh L không báo với địa phương về việc mâu thuẫn vợ chồng. Tuy nhiên, tại địa phương và gia đình thấy hiện nay không thấy chị H và anh L không còn chung sống cùng nhau.

\* *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự phát biểu:*

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký từ khi thụ lý vụ án và của Hội đồng xét xử tại phiên tòa đã thực hiện đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành nghiêm túc quy định tại Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về tố tụng: Đảm bảo đầy đủ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn;

Về quan hệ hôn nhân: chị Hoàng Thị H ly hôn với anh Nguyễn Ngọc L.

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Thành Đ, sinh ngày 26/11/2018 cho anh Nguyễn Ngọc L là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, giáo dục, chăm sóc cháu đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi);

Về án phí ly hôn sơ thẩm: Buộc nguyên đơn phải chịu toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

\* Về thủ tục tố tụng và thẩm quyền giải quyết vụ án: Căn cứ vào đơn khởi kiện Tòa án đã triệu tập các đương sự trong vụ án lên Tòa án giải quyết nhưng phía bị đơn không lên Tòa án giải quyết mặc dù đã nhận được văn bản tố tụng của Tòa án nên Tòa án đã tiến hành xác minh, công khai chứng cứ và hoà giải giữa các đương sự; thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ theo quy định; bị đơn có đơn xin giải quyết vắng mặt nên Tòa án ban hành quyết định đưa ra xét xử theo đúng thủ tục tố tụng. Tại phiên tòa ngày hôm nay anh Nguyễn Ngọc L vắng mặt và có đơn xin giải quyết vắng mặt nên Tòa án vẫn xét xử vắng mặt anh L theo quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự. Anh Nguyễn Ngọc L trú tại Thôn B, xã Đ R, huyện Đ S, tỉnh Đắk Nông. Vì vậy, tranh chấp này thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Đắk Song theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

\* Nội dung tranh chấp và quan hệ pháp luật: Chị Hoàng Thị H và anh Nguyễn Ngọc L đến chung sống với nhau từ năm 2017 đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ R, huyện Đ S theo số 66/2017 ngày 22/08/2017 và có 01 con chung là cháu Nguyễn Thành Đ, sinh ngày 26/11/2018. Do mâu thuẫn gia đình và vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2022 cho đến nay nên chị H yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn, nuôi con chung. Nên vụ án này có quan hệ pháp luật là tranh chấp về tranh chấp hôn nhân và gia đình theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự;

### **Nhận định của HĐXX về nội dung vụ án:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị H và anh Nguyễn Ngọc L đến chung sống với nhau từ năm 2017 và đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ R, huyện Đ S, tỉnh Đắk Nông theo số 66/2017 ngày 22/08/2017 là có cơ sở xác định quan hệ hôn nhân giữa Chị Hoàng Thị H và anh Nguyễn Ngọc L là hôn nhân hợp pháp được quy định tại Điều 9 luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[2] Qua trình bày của chị H, cũng như xác minh tại chính quyền địa phương nơi chị H và anh L chung sống, đã có căn cứ xác định: Trong quá trình chung sống giữa chị H và anh L đã xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là bất đồng quan điểm, không lo lắng công việc gia đình, vợ chồng không tìm ra được tiếng nói chung nên đã ly thân từ năm 2022 cho đến nay. Điều này cho thấy: “Tình trạng hôn nhân giữa chị H và anh L là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được” nên Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu xin ly hôn của chị H là hoàn toàn phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình. Do đó, HĐXX cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị H.

[3] Về con chung: chị H và anh L có con chung là cháu Nguyễn Thành Đ, sinh ngày 26/11/2018. Từ khi chị H và anh L không còn chung sống với nhau thì cháu Đ ở cùng anh L nên chị H đồng ý giao cháu Đ cho anh L là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, trông nom và giáo dục cháu đến tuổi trưởng thành; anh L có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt có trình bày nguyện vọng xin được là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, chăm sóc cháu Đ đến tuổi trưởng thành nên cần xem xét giao con chung cho anh L là phù hợp, đảm bảo quy định của pháp luật.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6] Về án phí: Chị Hoàng Thị H phải chịu toàn bộ án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 203, Điều 227, Điều 228, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 56 Điều 58, Điều 81, Điều 83, Điều 84, Điều 107, Điều 110, Điều 116 và Điều 117 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

#### **Tuyên xử:**

**1.** Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hoàng Thị H;

Chị Hoàng Thị H ly hôn với anh Nguyễn Ngọc L.

**2.** Về con chung: Giao cháu Nguyễn Thành Đ, sinh ngày 26/11/2018 cho anh Nguyễn Ngọc L là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, giáo dục, chăm sóc đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi);

Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích con chung, khi cần thiết các bên có quyền thay đổi việc nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con sau này theo quy định tại Điều 83, Điều 84 và Điều 116 của Luật hôn nhân và gia đình.

Người không trực tiếp nuôi con chung mà lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì người trực tiếp nuôi con chung có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó theo quy định tại Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

**3.** Về cấp dưỡng nuôi con chung, tài sản chung: Không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

**4.** Về án phí ly hôn sơ thẩm: 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*), chị Hoàng Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) được khấu trừ vào số tiền chị H đã nộp theo biên lai số 0002439 ngày 29 tháng 9 năm 2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ S, tỉnh Đắk Nông.

**5.** Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND h.Đắk Song (02 bản);
- Chi cục THADS h.Đ S;
- UBND xã Đ R;
- Các đương sự;
- Lưu hs.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đã ký**

**Phạm Văn Quân**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND h.Đắk Song (02 bản);
- Chi cục THADS h.Đắk Song;
- UBND xã Đắk N' Drung;
- Các đương sự;
- L.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Văn Quân**